

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYỀN
TỈNH VINH PHÚC**

Số: 07/QĐ - TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Xuyên, ngày 17 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VINH PHÚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Anh Vũ
2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Nhung

Ngày 17 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên tỉnh Vĩnh Phúc tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 06/QĐ - TA ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với:

Họ và tên: Đỗ Văn T. Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1979.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 09/12

Nơi sinh: Xã Đ, huyện B, Vĩnh Phúc.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Đ 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nơi cư trú: Thôn Đ 1, xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Nghề nghiệp: Làm ruộng

Tiền án: Không; tiền sự: Không

Con ông: Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị T

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Ngọc Sinh, chức vụ: Trưởng Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Bình Xuyên, (có mặt).
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên: Ông Phó Văn Lợi, Kiểm sát viên, (có mặt).

NHẬN THẤY:

Đỗ Văn T là người nghiện ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn tại Quyết định số 50/QĐ – UBND ngày 14 tháng 02 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Sau khi chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã Đ thì đến ngày 22/3/2018 Đỗ Văn T bị Công an xã

Đ lập biên bản vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/3/2018. Tại biên bản sự việc, bản tường trình Đỗ Văn T thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/3/2018 và bản thân đang nghiện ma túy.

Với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn T, đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện B đề nghị Tòa án ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Văn T với thời hạn là 15 tháng tại Trung tâm Giáo dục, Lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc đối với Đỗ Văn T đảm bảo đúng trình tự thủ tục và đúng theo quy định của pháp luật. Tòa án đã xác định đúng quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết, tư cách người tham gia phiên họp đúng theo quy định, hồ sơ đảm bảo đầy đủ, phiên họp diễn ra đúng quy trình và tuân theo pháp luật. Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B.

Người bị đề nghị có ý kiến xin vắng mặt tại phiên họp và đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp và trên cơ sở ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, của Kiểm sát viên thấy rằng:

Tài liệu có trong hồ sơ đề nghị được thu thập đầy đủ, đảm bảo về trình tự, thủ tục, thẩm quyền và thời hiệu theo quy định tại khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính và hướng dẫn tại khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 9 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ.

Xét nhân thân, Đỗ Văn T có nhân thân xấu, đã từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; sau khi chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ mặc dù đã được cảm hóa, giáo dục, nâng cao nhận thức nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 20 tháng 3 năm 2018.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20 tháng 3 năm 2018 của Đỗ Văn T đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc sử dụng các chất ma túy, góp phần làm cho tệ nạn sử dụng ma túy gia tăng, gây hại cho sức khỏe người sử dụng cũng như gây hiểm họa cho toàn xã hội. Hành vi của Đỗ Văn T đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Văn T tại Trung tâm giáo dục, lao động, xã hội tỉnh Vĩnh Phúc theo đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện B là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Đỗ Văn T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định, Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị, Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Bình X có quyền kiến nghị quyết định này; người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính vắng mặt có quyền khiếu nại Quyết định này trong hạn 03 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày niêm yết quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện B, Công an huyện B, Trung tâm giáo dục, lao động, xã hội tỉnh Vĩnh Phúc có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- Trưởng Phòng LĐ, TB - XH huyện B;
- Trưởng CA huyện B;
- Trung tâm GD, LĐ - XH tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã Đ;
- Người bị áp dụng (Đỗ Văn T);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Anh Vũ

TÒA ÁN⁽¹⁾

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
.....

Số:/QB-TA

....., ngày tháng năm

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng (không áp dụng) biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc⁽²⁾

TÒA ÁN NHÂN DÂN⁽³⁾

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán:

2. Thư ký phiên họp:

Ngày tháng năm, tại⁽⁴⁾ tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số ngày tháng năm đối với:

Họ và tên: Giới tính:

Sinh ngày:

CMND số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Dân tộc:

Tôn giáo:

Trình độ văn hóa:

Nguyên quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở:

Nghề nghiệp:

Tiền án:; tiền sự:

Con ông: và bà:

Có mặt (vắng mặt) tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị:

2. Đại diện Viện kiểm sát:

3. Người đại diện hợp pháp của người bị đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

.....

4. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị:

.....

5. Những người khác:

.....

.....

NHẬN THẤY:⁽⁵⁾

.....

.....

.....

XÉT THẤY:⁽⁶⁾

.....

.....

.....

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng (không áp dụng)⁽⁷⁾ biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định.⁽⁸⁾

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định:⁽⁹⁾

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Ghi theo khoản 1 Điều 24 của Pháp lệnh;
- Lưu hồ sơ.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09:

(1) và (3) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính; cần ghi rõ Tòa án nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(2) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ cụm từ "(không áp dụng)".

(4) Ghi địa điểm Tòa án tiến hành mở phiên họp (ví dụ: tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H).

(5) Ghi tóm tắt hành vi vi phạm của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; các ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát, người bị đề nghị tại phiên họp.

(6) Đánh giá, phân tích của Thẩm phán về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị; đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng; về ý kiến của người tham gia phiên họp; lý do, căn cứ và sự cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với người bị đề nghị.

(7) Trường hợp Tòa án quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì có điểm 2 và điểm 5 phần quyết định; trường hợp Tòa án quyết định không áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bỏ điểm 2 và điểm 5 phần quyết định.

(8) Ghi quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị, thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

(9) Ghi tên cơ quan có trách nhiệm thi hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính.